

UBND TỈNH AN GIANG
**SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1174 /SLĐTBXH-LĐVL

An Giang, ngày 17 tháng 5 năm 2022

V/v triển khai hướng dẫn hồ sơ, quy trình,
thủ tục thực hiện chính sách hỗ trợ tiền
thuê nhà cho người lao động
trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động.

Thực hiện Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội triển khai hướng dẫn hồ sơ, quy trình, thủ tục thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

A. VỀ HỒ SƠ, QUY TRÌNH, THỦ TỤC THỰC HIỆN:

I. HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐANG LÀM VIỆC TRONG DOANH NGHIỆP

1. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ: Người lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

a) Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 02 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022.

b) Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên được giao kết và bắt đầu thực hiện trước ngày 01 tháng 4 năm 2022.

c) Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội) tại tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc thì phải có tên trong danh

sách trả lương của doanh nghiệp của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

2. Mức, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả

- a) Mức hỗ trợ: 500.000 đồng/người/tháng.
- b) Thời gian hỗ trợ: Tối đa 3 tháng.
- c) Phương thức chi trả: Hằng tháng.

3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà có xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội theo Mẫu số 02 (*đính kèm theo công văn này*).

Trường hợp trong danh sách có người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì hồ sơ đề nghị cần có thêm bản sao danh sách trả lương của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

4. Trình tự, thủ tục thực hiện:

a) Người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 01 (*đính kèm theo công văn này*) và chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin theo quy định để gửi doanh nghiệp tổng hợp.

b) Trên cơ sở đề nghị của người lao động, doanh nghiệp tổng hợp danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 02 và niêm yết công khai tại nơi làm việc ít nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp có ý kiến phản ánh về đối tượng và điều kiện hỗ trợ, doanh nghiệp tiến hành xác minh đảm bảo đúng đối tượng và điều kiện hỗ trợ theo quy định trong vòng 02 ngày làm việc.

c) Doanh nghiệp gửi danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 02 đến cơ quan bảo hiểm xã hội để xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Doanh nghiệp chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin của người lao động theo quy định. Doanh nghiệp lập danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo từng tháng và có thể đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận gộp 02 tháng hoặc 03 tháng.

Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động.

d) Doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ đến UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh. Doanh nghiệp có thể gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ gộp 02 tháng hoặc 03 tháng. Thời gian tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến ***hết ngày 15 tháng 8 năm 2022***.

đ) Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, UBND cấp huyện thẩm định, ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ. Trường hợp không phê duyệt, UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

e) Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ của UBND cấp huyện, doanh nghiệp thực hiện chi trả cho người lao động.

II. HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG QUAY TRỞ LẠI THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG

1. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ: Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

a) Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022.

b) Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên được giao kết và thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022, trừ hợp đồng lao động giao kết tiếp nối của hợp đồng lao động đã giao kết và thực hiện trước đó.

c) Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội) tại tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc, người lao động mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội thì phải có tên trong danh sách trả lương của người sử dụng lao động của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

2. Mức, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả

a) Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/tháng.

b) Thời gian hỗ trợ: Tối đa 3 tháng.

c) Phương thức chi trả: Hằng tháng.

3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà có xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội theo Mẫu số 03 (*đính kèm theo công văn này*).

Trường hợp trong danh sách có người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, người lao động mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội thì hồ sơ đề nghị hỗ trợ cần có thêm bản sao danh sách trả lương của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

4. Trình tự, thủ tục thực hiện

a) Người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 01 và chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin theo quy định để gửi người sử dụng lao động tổng hợp.

b) Trên cơ sở đề nghị của người lao động, người sử dụng lao động tổng hợp danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 03 và niêm yết công khai tại nơi làm việc ít nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp có ý kiến phản ánh về đối tượng và điều kiện hỗ trợ, người sử dụng lao động tiến hành xác minh đảm bảo đúng đối tượng và điều kiện hỗ trợ theo quy định trong vòng 02 ngày làm việc.

c) Trước ngày 15 hàng tháng, người sử dụng lao động gửi danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 03 đến cơ quan bảo hiểm xã hội để xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Người sử dụng lao động chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin của người lao động theo quy định.

Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động.

d) Người sử dụng lao động gửi hồ sơ đề nghị đến UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh. Thời gian tiếp nhận hồ sơ chậm nhất ***đến hết ngày 15 tháng 8 năm 2022***.

Trường hợp người sử dụng lao động là hộ kinh doanh thì gửi kèm theo đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà của người lao động theo Mẫu số 01.

đ) Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, UBND cấp huyện thẩm định, ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ. Trường hợp không phê duyệt, UBND cấp huyện thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

e) Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, người sử dụng lao động thực hiện chi trả cho người lao động.

B. MỘT SỐ LƯU Ý TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN:

1. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương chỉ đạo, tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 04/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Việc rà soát, thẩm định, lập danh sách bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để xảy ra sai sót, trùng lặp, lợi dụng, trục lợi chính sách. Không hỗ trợ đối với người lao động không đề nghị được hỗ trợ.

- Thống nhất sử dụng các Mẫu tổng hợp bằng file Excel, kiểu chữ Times New Roman, định dạng số, không định dạng chuỗi trong cột có ghi số tiền.

2. Đối với người lao động và người sử dụng lao động

2.1. Người lao động: phải kê khai trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung kê khai.

2.2. Người sử dụng lao động có trách nhiệm:

- Tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà đến người lao động.

- Tổng hợp, lập danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà đảm bảo chính xác, minh bạch về đối tượng và điều kiện hưởng; thực hiện các trình tự, thủ tục đúng theo quy định.

- Bảo quản, lưu trữ đơn đề nghị hỗ trợ thuê nhà của người lao động tối thiểu 5 năm.

- Thực hiện chi trả tiền hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo quy định; thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

3. Giải thích từ ngữ:

- Người sử dụng lao động là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh có thuê mướn, sử dụng lao động làm việc theo thoả thuận.

- Người lao động ở thuê, ở trọ là những người cư trú tại cơ sở cho thuê, cho trọ và phải trả cho chủ cơ sở một khoản tiền thuê nhà.

Trên đây là hướng dẫn của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, điện thoại số 02963.857604 để được hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp, Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Phòng LĐ-TBXH, Phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố;
- Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh;
- Đăng Website của Sở;
- Lưu: VT, LĐVL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Sơn